

Gói 4d

GÓI KHÁM SỨC KHỎE CHO NỮ GIỚI NGƯỜI VIỆT
ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN
LÀM CHỨC DANH BẾP, PHỤC VỤ VIÊN

Số thứ tự gói khám: 4d

Tên gói khám: Khám sức khỏe cho nữ giới người Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên, làm chức danh bếp, phục vụ viên

Mã gói KSK: KSK - TT 32 - 04d (VN)

Đối tượng áp dụng:

Áp dụng Khám sức khỏe cho nữ giới người Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên, làm chức danh bếp, phục vụ viên

Mẫu giấy khám sức khỏe: Mẫu GKSK - TT32 - 04 đơn ngữ tiếng Việt

Ảnh: Ảnh 4x6 chụp trên nền trắng; chụp trong vòng 06 tháng tính đến ngày KSK; số lượng 01 tấm/01 giấy KSK

Giá trị sử dụng của giấy KSK: Giấy KSK có giá trị sử dụng trong vòng 12 tháng kể từ ngày ký kết luận KSK.

Nội dung khám chi tiết

STT	Nội dung khám	Đơn giá (VNĐ)	Ghi chú
1	Khám thể lực: Chiều cao, cân nặng, BMI; Mạch, huyết áp, phân loại thể lực	160,000	
2	Khám Nội: Tuần hoàn, hô hấp, tiêu hóa, thận tiết niệu, nội tiết, cơ xương khớp, thần kinh, tâm thần		
3	Khám Ngoại		
4	Khám Mắt		
5	Khám Răng Hàm Mất		
6	Khám Tai Mũi Họng		
7	Khám Da liễu		
8	Khám phụ khoa, vú		
9	Tổng phân tích tế bào máu	60,000	
10	Đường huyết (Glucose) lúc đói	25,000	
11	Ure (Định lượng)	25,000	
12	Creatinin (Định lượng)	25,000	
13	SGOT	25,000	
14	SGPT	25,000	
15	Tổng phân tích nước tiểu	40,000	
16	Chẩn đoán hình ảnh: Chụp Xquang phổi thẳng in phim	100,000	
17	Xét nghiệm BK trong đàm	74,200	x
18	Vi khuẩn nuôi cấy và định danh PP thông thường (phân) (KSK) (Cấy phân vi khuẩn tả, lỵ, thương hàn)	200,000	
19	Anti HEV IgM (Elisa)	187,500	Gửi tuyến trên
20	Anti HAV IgM	120,000	
	Tổng chi phí cho 1 người/ 1 lần khám	1,066,700	

Ghi chú:

- Đơn giá dịch vụ khám sức khỏe được điều chỉnh khi giá dịch vụ của TTYT thay đổi

Nơi nhận

- BGD TTYT
- Các khoa phòng TTYT
- BP Tiếp Nhận/ Tổ DVN (Thực hiện và niêm yết cho KH)
- Lưu Văn thư

Visa

TP Y vụ - QLCL-DVN:

TK Khám bệnh:

Người thực hiện: